

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

---oOo---

**HỢP ĐỒNG MUA BÁN**

Số: ...../...../HDMB

Tên công trình : **CÁC CÔNG TRƯỜNG**  
Gói thầu : **CUNG CẤP THIẾT BỊ XÂY DỰNG**

- Căn cứ qui định Pháp luật hiện hành nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam .
- Theo ý chí và thỏa thuận giữa hai Bên.

Hôm nay, ngày ..... tháng ..... năm 2019, tại .....chúng tôi gồm:

**Bên mua (Sau đây được gọi tắt là “Bên A”)**

Tên doanh nghiệp : **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NEWTECONS**  
Địa chỉ : Số 236/6 Điện Biên Phủ, P.17, Quận Bình Thạnh, Tp HCM, Việt Nam  
Điện thoại : (028) 3514 6699 Số Fax: (028) 3514 6677  
Mã số thuế : 0303103212  
Tài khoản số : 0181 000 267 714  
Tại ngân hàng : Ngân hàng TM CP Ngoại thương Việt Nam Chi nhánh: Nam Sài Gòn  
Người đại diện : Ông **NGUYỄN QUANG THỤY** Chức vụ: P. Tổng Giám Đốc  
Theo ủy quyền số : 25/2019/UQ ngày 15/01/2019.

**Và**

**Bên bán (Sau đây được gọi tắt là “Bên B”)**

Tên doanh nghiệp : **CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ CHẾ TẠO CÔNG CỤ SIÊU VIỆT.**  
Địa chỉ : 269 Phan Bá Vành, Tổ 40, Phường Kỳ Bá, Tp. Thái Bình.  
Điện thoại : 0227 3831 155 Fax : 0227 3645 660  
Mã số thuế : 1000710361  
Tài khoản số : 47110000695940  
Tại ngân hàng : TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam Chi nhánh : Tp. Thái Bình  
Người đại diện : Ông **HÀ XUÂN TỬ** Chức vụ: Giám Đốc.

Sau khi thảo luận, hai Bên thống nhất ký kết Hợp đồng mua bán (“Hợp đồng”) với các nội dung sau:

1. Bên A đồng ý mua và Bên B đồng ý bán hàng hóa với chi tiết, quy cách kỹ thuật, tiến độ giao hàng, thanh toán,... như dưới đây, các quy định này nhằm bổ sung một số nội dung của Điều kiện chung (“ĐKC”) của Hợp đồng:

BẢNG CÁC ĐIỀU KIỆN RIÊNG HỢP ĐỒNG			
S T T	TÊN ĐIỀU KHOẢN	THAM CHIẾU ĐKC	NỘI DUNG BỔ SUNG
	Phạm vi cung cấp, yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa	Điều 1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Tên hàng hóa:</b> Máy móc, thiết bị xây dựng</li> <li>- <b>Chủng loại, quy cách:</b> Theo xác nhận đơn hàng được ký kết bởi người đại diện của hai bên.</li> <li>- <b>Chất lượng:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <b>Hàng mới 100%, đảm bảo vệ sinh, an toàn, chất lượng</b> theo quy cách, kích thước, tiêu chuẩn đã được chủ đầu tư, tư vấn, bên A chấp thuận;</li> <li>+ <b>Cung cấp chứng chỉ chất lượng – Nguồn gốc xuất xứ:</b> Với mỗi đợt giao hàng hóa cho bên A, bên B phải cung cấp các chứng từ về lý lịch máy, COCQ, bảng chi tiết máy; chính xác với số lượng và thời gian giao hàng, các chứng từ này được gửi về cho phòng thiết bị bên A ngay sau khi hoàn tất giao hàng 2 – 3 ngày.</li> <li>+ <b>Sản phẩm phải có phiếu kết quả thí nghiệm do các Viện khoa học hay trung tâm kiểm định được tổng cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng cấp phép</b> (được quy định tại Thông tư số 24/2013/TT-BKHCN). Bên B có trách nhiệm cung cấp kết quả thí nghiệm này cho bên A khi có yêu cầu (thời hạn của mỗi phiếu thí nghiệm không quá 6 tháng hoặc 12 tháng tùy theo từng loại sản phẩm).</li> <li>+ <b>Đối với hàng đã qua sử dụng:</b> Với mỗi đợt giao hàng hóa cho bên A, Bên B sẽ có trách nhiệm cung cấp phiếu kiểm định do các trung tâm kiểm định được tổng cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng cấp phép.</li> </ul> </li> </ul>
	Địa điểm, tiến độ, cách thức giao nhận hàng hóa	Điều 2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Địa điểm:</b> Theo từng đơn đặt hàng của bên A.</li> <li>- <b>Tiến độ giao nhận:</b> theo thuận được ghi rõ trên từng đơn hàng hoặc xác nhận đơn hàng giữa hai Bên.</li> <li>- Trước khi giao hàng bên B phải gửi kế hoạch điều chuyển (điện thoại và mail) cho bên A (<i>Quản lý kho hoặc GS.TB</i>) trước 24h. Nếu không bên A có quyền từ chối nhận hàng.</li> <li>- <b>Vận chuyển:</b> Hàng hóa được vận chuyển đến chân công trình bên A bằng phương tiện vận chuyển bên B.</li> <li>- Hàng hóa khi được vận chuyển đến công trường hoặc kho của bên A phải được sắp xếp đại kiện đúng chủng loại, quy cách, thuận tiện cho việc bốc xếp. Mọi vấn đề chi phí phát sinh nhân công, phương tiện bốc dỡ thiết bị phản hồi từ công trường sẽ được trừ vào hóa đơn thanh toán có xác nhận của 2 bên.</li> <li>- <b>Bốc dỡ:</b> Bên B bốc dỡ hàng hóa xuống vị trí do bên A chỉ định.</li> <li>- <b>Giao nhận:</b> Khi giao hàng, hai bên cử đại diện có trách nhiệm (đối với bên A là chỉ huy trưởng công trường hoặc quản lý kho thiết bị Bên A) ký vào biên bản xác nhận khối lượng, chất lượng, quy cách</li> </ul>

			sản phẩm hàng hóa để làm cơ sở cho việc thanh toán.
	Bảo hành	Điều 3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Chế độ bảo hành:</b> Bên B có trách nhiệm thực hiện các yêu cầu của bên A về việc kiểm tra chất lượng và độ dày tráng kẽm (nếu có) bao gồm: máy móc, thiết bị phục vụ công tác do bên B cung cấp...theo thời gian quy định thống nhất giữa 02 bên.</li> <li>- <b>Trong trường hợp lô hàng không đạt tiêu chuẩn:</b> cong vênh, khuyết tật hoặc các lỗi khác mà mắt thường có thể nhìn thấy được, hoặc lỗi trong quá trình vận hành... Bên A sẽ gửi thông báo (mail, điện thoại) cho bên B và đề riêng lô hàng. Khi có thông báo, đại diện Bên B phải có mặt ở công trường trong vòng <b>24h</b> để kịp thời xử lý. Bên B sẽ tiến hành xử lý tại công trường hoặc vận chuyển thay thế toàn bộ lô hàng theo thỏa thuận từ hai bên. Toàn bộ chi phí phát sinh do xử lý, vận chuyển và chậm tiến độ công trình sẽ do bên B chịu hoàn toàn tùy vào mỗi trường hợp cụ thể. Bên B được miễn trách nhiệm bảo hành các hư hỏng được xác định do bên A gây ra.</li> </ul>
	Giá trị hợp đồng và phương thức thanh toán	Điều 4	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Giá trị hợp đồng:</b> Theo từng đơn đặt hàng mà bên A gửi cho bên B cho đến khi hiệu lực hợp đồng kết thúc.</li> <li>- <b>Đồng tiền thanh toán:</b> Đồng Việt Nam.</li> <li>- <b>Hình thức thanh toán:</b> Chuyển khoản</li> <li>- <b>Giữ giá:</b> Bên B đồng ý giữ giá cho bên A theo từng đợt trình duyệt đầu tư và thời gian yêu cầu cụ thể của bên A (<i>không quá 30 ngày kể từ ngày gửi báo giá</i>).</li> <li>- <b>Đơn giá:</b> Trước thời điểm đặt hàng, bên B sẽ gửi báo giá mới nhất (nếu có) cho bên A khi có yêu cầu. Theo bảng báo giá, bên A sẽ phát hành đơn đặt hàng có xác nhận bởi Trưởng Phòng Thiết Bị của bên A cho bên B thì mới có giá trị thực hiện.</li> <li>- <b>Thời hạn thanh toán:</b> Bên A sẽ thanh toán cho bên B 100% giá trị cho từng đơn đặt hàng trong vòng <b>45</b> ngày kể từ ngày bên B hoàn thành việc giao hàng, xuất hóa đơn GTGT và cung cấp đầy đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ theo quy định của bên A.</li> <li>- <b>Chứng từ thanh toán:</b> <i>Biên bản giao nhận có xác nhận của Chỉ huy trưởng công trình (Quản lý kho), Hóa đơn thanh toán, đơn đặt hàng có chữ ký và đóng dấu của đại diện 2 bên.</i> Bên B có trách nhiệm đảm bảo tính hợp lệ, hợp pháp của hóa đơn chứng từ quy định của nhà nước.</li> <li>- <b>Phương thức thanh toán:</b> Sau khi có biên bản giao hàng cho bên A, bên B tiến hành xuất hóa đơn và chứng từ hợp lệ về Phòng Thiết Bị bên A trước ngày <b>10</b> hoặc <b>25</b> hàng tháng để bên A tổng hợp và làm thanh toán NCC vào ngày <b>15</b> hoặc <b>30</b> hàng tháng ( 2 đợt mỗi tháng).</li> </ul>
			<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Thanh toán chậm trễ:</b> Bên A chịu phạt theo mức lãi suất quá hạn do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tại thời điểm thanh toán nhân cho số tiền và thời gian bị chậm thanh toán.</li> <li>- <b>Chấm dứt hợp đồng:</b> Trường hợp bên B không giao hàng trong vòng <b>30</b> ngày kể từ thời hạn quy định trong đơn đặt hàng, bên A có quyền chấm dứt hợp đồng. Mọi chi phí phát sinh do chấm dứt hợp đồng do bên B chịu.</li> <li>- <b>Nguyên tắc an toàn đối với xe cẩu ra vào công trường:</b> Bên B</li> </ul>

	Thỏa thuận khác (nếu có)	<p>phải chấp thuận về các điều khoản an toàn, vận chuyển khi ra vào các công trường bên A để giao hàng.</p> <p>- <b>Đối với xe cẩu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Xuất trình kiểm định xe;</li> <li>+ Xuất trình kiểm định cầu;</li> <li>+ Trang bị hệ thống GPS.</li> </ul> <p>- <b>Đối với người:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Xuất trình chứng chỉ cẩu;</li> <li>+ Xuất trình chứng chỉ an toàn nhóm 3 về công tác nâng hạ;</li> <li>+ Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động.</li> </ul> <p>- Các trường hợp xe vận chuyển bị từ chối cho vào được công trình do thiếu các yêu cầu trên thì bên B phải chịu hoàn toàn chi phí vận chuyển, lưu xe.</p>
--	--------------------------	---

2. Các tài liệu sau đây được xem là một bộ phận cấu thành của Hợp đồng, trường hợp có mâu thuẫn giữa các tài liệu trong Hợp đồng thì theo thứ tự ưu tiên áp dụng giảm dần như sau:
- a) Bản Hợp đồng này;
  - b) Các Điều kiện chung của Hợp đồng;
  - c) Bảng đơn giá/Khối lượng;
  - d) Tiêu chuẩn kỹ thuật (nếu có);
  - e) Bản vẽ (nếu có);
  - f) Bảng tiến độ (nếu có);
  - g) Quy định về cam kết thực thi minh bạch;
  - h) Giấy ủy quyền (nếu có);
  - i) Tờ khai điều chỉnh, bổ sung thông tin đăng ký thuế (Mẫu số 08 – MST);
  - j) Chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp của Bên B.
3. Mọi thay đổi, bổ sung nội dung Hợp đồng này phải được lập thành phụ lục Hợp đồng được đại diện có thẩm quyền của hai Bên ký xác nhận trước khi thực hiện.
4. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký đến ngày 31/12/2019
5. Hợp đồng được lập thành 04 (bốn) bản Tiếng Việt có giá trị pháp lý ngang nhau, Bên A giữ 02 (hai) bản, Bên B giữ 02 (hai) bản.

**ĐẠI DIỆN BÊN B**

**ĐẠI DIỆN BÊN A**

Ông/Bà: **HÀ XUÂN TÚ**  
Chức vụ: Giám Đốc.

Ông: **NGUYỄN QUANG THỤY**  
Chức vụ: **Phó Tổng Giám Đốc**